

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM HỌC: 2025-2026

(Kèm theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 06 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Căn cứ Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, Trường Mầm non Hệ Muông, báo cáo nội dung công khai như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

- Tên cơ sở giáo dục: Trường mầm non Hệ Muông
- Địa chỉ: Bản Nậm Hệ 1 - xã Núa Ngam - tỉnh Điện Biên
Điện thoại: 0834393556

Địa chỉ thư điện tử: mnxhm.hdb@dienbien.edu.vn

Cổng hoặc trang thông tin điện tử: <https://mnhemuong.huyendienbien.edu.vn>

Loại hình của cơ sở giáo dục: Công lập

- Cơ quan/ tổ chức quản lý trực tiếp: UBND xã Núa Ngam

- Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục

*** Sứ mệnh:** Xây dựng trường mầm non hạnh phúc lấy trẻ làm trung tâm, hướng tới sự phát triển toàn diện, giúp trẻ rèn luyện phẩm chất năng lực cần thiết để tự nhận thức, tăng cường khả năng thích nghi với sự biến đổi của môi trường và sự phát triển của xã hội. Tạo nhiều cơ hội cho trẻ khám phá thế giới xung quanh để tiếp thu kiến thức, kỹ năng và trải nghiệm thực tế tạo nên một thế hệ trẻ thể lực khỏe mạnh, trí tuệ thông minh, nhân cách hoàn thiện. Tạo dựng một đội ngũ giáo viên đạo đức, giỏi về chuyên môn nghiệp vụ, tích cực đổi mới sáng tạo không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục trẻ toàn diện. Chủ động gắn kết và phát huy vai trò của cha mẹ và người nuôi dưỡng trẻ tích cực hỗ trợ phối kết hợp với nhà trường phát triển tối đa tiềm năng của trẻ.

*** Tầm nhìn:** Trường mầm non Hệ Muông giữ vững là trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia mức độ I và kiểm định chất lượng về giáo dục. Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, giúp trẻ phát triển hoàn thiện thể chất, kỹ năng sống. Xây dựng môi trường giáo dục Xanh - An toàn - Thân thiện - Hạnh phúc, tôn trọng sự khác biệt và tố chất riêng của từng trẻ, từ đó định hình tính cách và định hướng cho trẻ phát triển trong tương lai với khả năng tư duy độc lập, sáng tạo, phát triển một cách toàn diện về tình cảm, thể chất trí tuệ, thẩm mỹ, mối quan hệ xã hội và khả năng giao tiếp tiếng Việt thành thạo là nền tảng cho trẻ bước vào trường tiểu học.

*** Mục tiêu giáo dục mầm non**

Mục tiêu của giáo dục mầm non là giúp trẻ phát triển về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ, hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị cho trẻ vào lớp một; hình thành và phát triển ở trẻ em những chức năng tâm sinh lý, năng lực và phẩm chất mang tính nền tảng, những kỹ năng sống cần thiết phù hợp với lứa tuổi, khơi dậy và phát triển tối đa những khả năng tiềm ẩn, đặt nền tảng cho việc học ở các cấp học tiếp theo và cho việc học suốt đời.

Xây dựng trường học hạnh phúc, uy tín, chất lượng. Nơi phụ huynh, học sinh tin cậy. Một chiếc nôi rèn luyện để giáo viên và học sinh luôn có khát vọng vươn lên. Ổn định về chất lượng: Môi trường học tập tốt nhất cho trẻ; Đáp ứng sự mong đợi của phụ huynh học sinh; Thỏa mãn sự phát triển tự nhiên của trẻ; Tạo dựng tính tự lập cho trẻ; Định hướng cho trẻ có thói quen tốt trong nếp sống và sinh hoạt; Liên tục nâng cao kết quả nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ bền vững.

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục

Trường mầm non Hẹ Muông được thành lập và đi vào hoạt động từ ngày 15 tháng 8 năm 2010 với tên gọi trường mầm non Số 2 Núa Ngam theo Quyết định số 2790/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2010. Từ tháng ngày 03 tháng 10 năm 2013 trường đã được đổi tên thành trường mầm non xã Hẹ Muông theo quyết định Số 3867/QĐ-UBND ngày 03 tháng 10 năm 2013 của Ủy ban nhân dân huyện Điện Biên. Tháng 07 năm 2025 sáp nhập chính quyền hai cấp Trường đổi tên thành Trường Mầm non Hẹ Muông theo Quyết định số 143/QĐ-UBND ngày 09 tháng 09 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân xã Núa Ngam. Trường nằm trên địa bàn bản Nậm Hẹ 1, xã Núa Ngam, tỉnh Điện Biên. Trường có tổng diện tích 5.584,1m², gồm 1 điểm trường trung tâm và 4 điểm trường lẻ ở cách điểm trường chính từ 5 km đến 15 km. Điểm trường trung tâm có 02 phòng học và các phòng chức năng như phòng hiệu bộ, phòng giáo dục nghệ thuật, phòng thư viện, 01 phòng ngủ học sinh. Trường có 01 bếp ăn ở trung tâm và 4 bếp ăn điểm trường. Từ khi thành lập đến nay nhà trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Đảng Ủy - HĐND - UBND xã Núa Ngam, phòng văn hóa xã, các cơ quan ban ngành đoàn thể nên cơ sở vật chất của nhà trường được đầu tư xây dựng đồng bộ, có đủ phòng học và các phòng chức năng, các công trình của trường được xây dựng kiên cố, có tường bao và hàng rào thép B40, có sân chơi lát xi măng sạch sẽ, có đồ chơi ngoài trời đủ số lượng theo quy định. Lớp học có đủ đồ dùng, đồ chơi, thiết bị phục vụ cho hoạt động dạy và học. Trải qua hơn 15 năm xây dựng và phát triển, nhà trường đã có nhiều đóng góp tích cực, hiệu quả vào sự nghiệp giáo dục của địa phương. Từ năm học 2019 đến năm 2025 trường liên tục đạt tập thể lao động tiên tiến. Năm học 2023 được ủy ban nhân dân tỉnh tặng giấy khen.

Trường có đội ngũ CBQL, GV, NV đủ theo Điều lệ trường mầm non, có phẩm chất đạo đức tốt, phẩm chất chính trị vững vàng, nhiệt tình, có trách nhiệm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, năng động, sáng tạo trong việc tổ chức các

hoạt động CSGD trẻ. 100% giáo viên có trình độ đào tạo đạt chuẩn và trên chuẩn, trong đó trình độ trên chuẩn 17/17 giáo viên đạt 100%, giáo viên dạy giỏi các cấp 14/17 đạt 80,3%. Chất lượng đội ngũ giáo viên, chất lượng CSGD không ngừng được nâng lên và được khẳng định qua kết quả đánh giá chất lượng của từng năm học, đáp ứng đủ điều kiện trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1, đạt chuẩn chất lượng giáo dục mức độ 2.

Hàng năm nhà trường làm tốt công tác tham mưu với các cấp lãnh đạo ngành, lãnh đạo địa phương, phối hợp với các cơ quan đoàn thể đóng trên địa bàn, cha mẹ trẻ em xây dựng và phát triển nhà trường nâng cao chất lượng CSGD trẻ và tổ chức tốt các hoạt động của nhà trường.

Trẻ đến trường ngoan, lễ phép, mạnh dạn trong giao tiếp, tích cực tham gia vào các hoạt động, trẻ có nề nếp tốt trong việc thực hiện các hoạt động như học tập, vui chơi, vệ sinh, lao động.

Nhà trường có Chi bộ độc lập được thành lập năm 2015. Hiện nay có tổng số 19 đảng viên; luôn phát huy tốt vai trò lãnh đạo trong nhà trường, để thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị được giao và nhiệm vụ chăm sóc, giáo dục trẻ; chú trọng công tác xây dựng Đảng trên cả các mặt về chính trị tư tưởng và tổ chức; quan tâm công tác bồi dưỡng thế hệ trẻ; công tác kết nạp đảng viên mới hàng năm đều đạt và vượt chỉ tiêu quy định.

Nhà trường và hội cha mẹ học sinh đều hoạt động tích cực, góp phần cùng nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Với sự quyết tâm cố gắng vươn lên và lòng yêu nghề mến trẻ của tập thể VC-NLĐ nhà trường trong công tác chăm sóc- giáo dục trẻ, được sự quan tâm của lãnh đạo các cấp, các ban ngành, đoàn thể và sự nhiệt tình ủng hộ cao của tất cả các bậc cha mẹ học sinh. Sau nhiều năm xây dựng và trưởng thành trong điều kiện khó khăn, vất vả song đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường đã phấn đấu vượt qua mọi khó khăn để quyết tâm thi đua thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

6. Thông tin người đại diện pháp luật hoặc người phát ngôn hoặc người đại diện để liên hệ, bao gồm: Họ và tên, chức vụ, địa chỉ nơi làm việc; số điện thoại, địa chỉ thư điện tử.

Người đại diện: Phạm Thị Hương, chức vụ Hiệu trưởng, số ĐT: 0834393556, địa chỉ thư điện tử: huonghm@gmail.com.

Địa chỉ nơi làm việc: Trường mầm non Hẹ Muông, bản Nậm Hẹ 1, xã Núa Ngam, tỉnh Điện Biên.

7. Tổ chức bộ máy:

a) Quyết định thành lập trường: Số 2790/QĐ-UBND ngày 20/07/2010 của chủ tịch UBND huyện Điện Biên về việc thành lập Trường Mầm non số 2 Núa Ngam

b) Quyết định đổi tên trường: Số 3867/QĐ-UBND ngày 03/10/2013 của chủ tịch UBND huyện Điện Biên về việc đổi tên Trường Mầm non số 2 Núa Ngam

thành Trường Mầm non xã Hẹ Muông.

c) Quyết định đổi tên trường sau khi thực hiện chính quyền 2 cấp: Số 143/QĐ-UBND ngày 09/09/2025 của chủ tịch UBND xã Núa Ngam về việc đổi tên Trường Mầm non xã Hẹ Muông thành Trường Mầm non Hẹ Muông.

d) Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng:

- Quyết định số 200/QĐ- UBND ngày 26 tháng 9 năm 2025 của ủy ban nhân dân về việc điều động bổ nhiệm chức vụ Hiệu trưởng Trường Mầm non Hẹ Muông thuộc UBND xã Núa Ngam (Phạm Thị Hương)

- Quyết định số 188/QĐ- UBND ngày 26 tháng 9 năm 2025 của ủy ban nhân dân về việc điều động bổ nhiệm chức vụ Phó Hiệu trưởng Trường Mầm non Hẹ Muông thuộc UBND xã Núa Ngam (Trần Thị Làn)

- Quyết định số 187/QĐ- UBND ngày 26 tháng 9 năm 2025 của ủy ban nhân dân về việc điều động bổ nhiệm chức vụ Phó Hiệu trưởng Trường Mầm non Hẹ Muông thuộc UBND xã Núa Ngam (Bùi Thị Dung)

e) Quyết định thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên (nếu có): Không

f) Họ và tên, chức vụ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ nơi làm việc, nhiệm vụ, trách nhiệm của lãnh đạo trường mầm non xã Hẹ Muông

Phạm Thị Hương, chức vụ Hiệu trưởng, số ĐT: 0834393556, địa chỉ thư điện tử: huonghm@gmail.com.

Địa chỉ nơi làm việc: Trường mầm non Hẹ Muông, bản Nậm Hẹ I, xã Núa Ngam, tỉnh Điện Biên.

8. Các văn bản khác của cơ sở giáo dục: Chiến lược phát triển của cơ sở giáo dục (Số 86/KH-MNHN ngày 08/09/2025); Quyết định ban hành quy chế dân chủ ở cơ sở của cơ sở giáo dục (Số 112/QĐ-MNHN ngày 07/10/2025); Kế hoạch vận động tài trợ(Số 101/QĐ-MNHN ngày 12/09/2025)); chính sách thu hút, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục (Nghị định số 105/2020/NĐ-CP quy định một số chính sách phát triển giáo dục mầm non; số 173/TB-VPCP ngày 22/4/2024 kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại Phiên họp của Ủy ban Quốc gia Đổi mới giáo dục và đào tạo về “Đổi mới, phát triển giáo dục mầm non đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”; Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khoá XII "Hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo 3 đến 5 tuổi".); kế hoạch và thông báo tuyển dụng của cơ sở giáo dục và các quy định, quy chế nội bộ khác (nếu có).

II. ĐỘI NGŮ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

1. Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên chia theo vị trí việc làm và trình độ được đào tạo;

STT	Danh mục VTVL	Tổng	Trình độ đào tạo
-----	---------------	------	------------------

		số	Đại học	Cao đẳng	Trung cấp	Chưa qua ĐT
I	VTVL lãnh đạo, quản lý	3	3	0	0	0
1	Hiệu trưởng	1	1	0	0	0
2	Phó hiệu trưởng	2	2	0	0	0
II	VTVL chức danh nghề nghiệp chuyên ngành	29	28	1	0	0
1	Giáo viên mầm non hạng I	0	0	0	0	0
2	Giáo viên mầm non hạng II	4	4	0	0	0
3	Giáo viên mầm non hạng III	16	16	0	0	0
3	Giáo viên mầm non hạng IV	0	0	0	0	0
III	VTVL chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung	2	1	0	1	0
1	Kế toán (Hạng III)	0	0	0	0	0
2	Nhân viên y tế hạng IV	1	0	0	1	0
3	Nhann viên văn thư	1	0	0	1	0
IV	VTVL kiêm nhiệm	1	0	0	0	1
1	Nhân viên Bảo vệ	1	0	0	0	1

2. Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp

STT	Nội dung	Số lượng	Kết quả xếp loại Chuẩn nghề nghiệp			
			Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt
I	Cán bộ quản lý	3	3	0	0	
1	Hiệu trưởng	1	1	0	0	
2	Phó hiệu trưởng	2	2	0	0	
II	Giáo viên	17	0	0	0	
1	Giáo viên nhà trẻ	8	5	3	0	
2	Giáo viên MG	9	5	4	0	

Tổng cộng	20	13	7	0	
Tỷ lệ %	100	65	35	0	

3. Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hằng năm theo quy định.

STT	Nội dung	Số lượng	Kết quả Hoàn thành BDTX	
			Hoàn thành	Không hoàn thành
I	Cán bộ quản lý	3	3	0
1	Hiệu trưởng	1	1	0
2	Phó hiệu trưởng	2	2	0
II	Giáo viên	17	17	0
1	Giáo viên Nhà trẻ	8	8	0
2	Giáo viên Mẫu giáo	9	9	0
Tổng cộng		20	20	0
Tỷ lệ %		100	100	0

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT⁴

1. Diện tích khu đất xây dựng trường, điểm trường, diện tích bình quân tối thiểu cho một trẻ em; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân Số m ² /trẻ em
I	Tổng số phòng	22	
II	Loại phòng học		
1	Phòng kiên cố	16	
2	Phòng bán kiên cố	4	
3	Phòng tạm		
III	Số điểm trường	3	
IV	Tổng diện tích đất toàn trường (m²)	5.584,1 m ²	24,7 m ² /trẻ
V	Tổng diện tích sân chơi (m²)	600 m ²	2,65m ² /trẻ
VI	Tổng diện tích 1 số loại phòng		
1	Diện tích phòng sinh hoạt chung (m ²)	36 m ²	3,32 m ² /trẻ
2	Diện tích phòng ngủ (m ²)	(36m ²)	

3	Diện tích phòng vệ sinh (m2)	15 m ²	0,72 m ² /trẻ
4	Diện tích hiên chơi (m2)	452,7 m ²	1,37 m ² /trẻ
5	Diện tích phòng giáo dục thể chất (m2)	36 m ²	
6	Diện tích phòng giáo dục nghệ thuật (m2)	36 m ²	
7	Diện tích nhà bếp và kho (m2)	30 m ²	

2. Số lượng, hạng mục thuộc các khối phòng hành chính quản trị; khối phòng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em; khối phòng tổ chức ăn (áp dụng cho các cơ sở giáo dục có tổ chức nấu ăn); khối phụ trợ; hạ tầng kỹ thuật; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

Stt	Nội dung	Số lượng	Yêu cầu tối thiểu
I	Khối phòng hành chính quản trị	8	8
1	Phòng Hiệu trưởng	1	1
2	Phòng Phó hiệu trưởng	2	2
3	Văn phòng trường	1	1
4	Phòng nhân viên	3	3
5	Phòng bảo vệ	1	1
6	Khu vệ sinh giáo viên, cán bộ, nhân viên	1	1
7	Phòng vệ sinh CBGV, NV	7	1
8	Khu để xe của CBGV, NV	1	1
II	Khối phòng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em		
1	Phòng học (Khu sinh hoạt chung)	11	11
2	Phòng vệ sinh học sinh	5	5
3	Phòng thư viện	1	1
4	Phòng nghệ thuật	1	1
5	Sân chơi riêng	5	5
6	Phòng ngủ	1	1
III	Khối phòng tổ chức ăn		
1	Nhà bếp	5	5
2	Nhà kho	5	5

IV	Khối phụ trợ		
1	Phòng họp	1	1
2	Phòng y tế	1	1

3. Số lượng các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi hiện có; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

Stt	Các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi hiện có	Số lượng	Yêu cầu tối thiểu
1	Máy tính	5 bộ	5bộ
2	Máy chiếu	6 bộ	6 bộ
3	Đàn	10 bộ	10 bộ
4	Ti vi	5 bộ	5 bộ
5	Loa trợ giảng	3 bộ	3 bộ
6	Loa hội trường	02 bộ	02 bộ

4. Số lượng đồ chơi ngoài trời, một số thiết bị và điều kiện phục vụ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục khác.

Stt	Đồ chơi ngoài trời, một số thiết bị và điều kiện phục vụ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục khác	Số lượng	Yêu cầu tối thiểu
1	Đồ chơi ngoài trời	5/5	5 loại/1 điểm trường
1	Đồ dùng, Đồ chơi tự làm	22 bộ	
2	Đồ dùng, đồ chơi tối thiểu	11 bộ	01bộ/lớp

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

1. Kết quả tự đánh giá và kế hoạch cải tiến chất lượng của nhà trường

a) Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục:

- Để công tác tự đánh giá và Đánh giá ngoài được thực hiện theo đúng tinh thần hướng dẫn của các văn bản. Hội đồng tự đánh giá Trường Mầm non Hệ Muông đã tiến hành rà soát, tự đánh giá đúng quy trình tại Thông tư 13/VBHN-BGDĐT ngày 31/12/2024 của Bộ GD&ĐT ban hành Thông tư Ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non. Kết quả tự đánh giá cụ thể như sau:

Kết quả đánh giá tiêu chí Mức 1, 2 và 3

Tiêu chuẩn,	Kết quả
-------------	---------

Kết quả: Mức 1 đạt (5 tiêu chuẩn và 22 tiêu chí).

tiêu chí	Không đạt	Đạt		
		Mức 1	Mức 2	Mức 3
Tiêu chuẩn 1				
Tiêu chí 1.1		x	x	
Tiêu chí 1.2		x	x	
Tiêu chí 1.3		x	x	x
Tiêu chí 1.4		x	x	x
Tiêu chí 1.5		x	x	x
Tiêu chí 1.6		x	x	x
Tiêu chí 1.7		x	x	
Tiêu chí 1.8		x	x	
Tiêu chí 1.9		x	x	
Tiêu chí 1.10		x	x	
Tiêu chuẩn 2				
Tiêu chí 2.1		x	x	x
Tiêu chí 2.2		x	x	x
Tiêu chí 2.3		x	x	x
Tiêu chuẩn 3				
Tiêu chí 3.1		x	x	x
Tiêu chí 3.2		x	x	
Tiêu chí 3.3		x	x	
Tiêu chuẩn 4				
Tiêu chí 4.1		x	x	x
Tiêu chí 4.2		x	x	x

Mức 2 đạt (5 tiêu chuẩn và 22 tiêu chí).

Mức 3 đạt (5 tiêu chuẩn và 13 tiêu chí).

b) Kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá

- Thực hiện quy trình đánh giá ngoài và kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục, nhà trường đã triển khai và tiến hành công tác tự đánh giá để tự xem xét về hiện trạng và hiệu quả các hoạt động giáo dục. Chỉ ra các điểm mạnh, điểm yếu của từng tiêu chí trong các tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục do Bộ GD&ĐT ban hành.

- Sau khi thực hiện tự đánh giá, Hội đồng tự đánh giá đã xác định điểm mạnh, điểm yếu theo từng tiêu chí, trên cơ sở đó nhà trường đã xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng nhằm phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm yếu với các biện pháp cụ thể; kết quả sau cải tiến chất lượng nhà trường cơ bản đã khắc phục được hầu hết các điểm yếu đã chỉ ra.

2. Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục

a) Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục qua các mốc thời gian:

- Trường đạt chuẩn quốc gia: Trường đạt Chuẩn quốc gia mức độ I theo Quyết định số 2076/QĐ-UBND ngày 11/11/2022 của UBND tỉnh Điện Biên.

- Kiểm định chất lượng giáo dục: Trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 theo quyết định số 1317/QĐ- UBND ngày 7/11/2022.

b) Kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài

- Sau kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục năm 2022, nhà trường đã xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng và phát huy điểm mạnh, khắc phục những điểm yếu mà đoàn đánh giá ngoài đã chỉ ra.

- Đối chiếu với các tiêu chí, tiêu chuẩn quy định hiện hành, nhà trường vẫn duy trì kết quả kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 và đạt trường đạt chuẩn quốc gia Mức độ 1.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

*** *Chất lượng chăm sóc:***

- Tổ chức ăn bán trú tại trường cho 100% trẻ. Đảm bảo thực đơn theo mùa và chế độ ăn cho trẻ tại trường được bảo đảm an toàn tuyệt đối.

- Phối kết hợp với trạm y tế xã khám và phát thuốc theo định kì.

- Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe cho trẻ tại gia đình.

- Làm tốt công tác kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh đồ dùng, đồ chơi ở các lớp. Kết quả cụ thể:

- 100% số trẻ được theo dõi sức khỏe trên biểu đồ và đảm bảo an toàn.

Tổng số trẻ được theo dõi bằng biểu đồ tăng trưởng là 226 trẻ trong đó:

- + Cân nặng bình thường: 212/226 trẻ đạt 93,8%; Suy dinh dưỡng thể nhẹ cân 14/226 chiếm 7,2%; Suy dinh dưỡng nhẹ cân mức độ nặng 0;

- + Chiều cao bình thường: 206/226 trẻ đạt 91,2%; Suy dinh dưỡng thể thấp còi: 20/222 chiếm 9,8%; Suy dinh dưỡng thể thấp còi mức độ nặng: 0;

- + Cân nặng chiều dài/chiều cao: 226/226 trẻ đạt 100%; Suy dinh dưỡng thể gầy còm 0 chiếm 0%; Béo phì 0.

*** *Chất lượng giáo dục:***

- Nhà trường luôn thực hiện tốt công tác giáo dục, thực hiện nghiêm túc chương trình thời gian biểu, nâng cao chất lượng các chuyên đề cụ thể: Chuyên đề: Xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, chuyên đề Tăng cường Tiếng việt, Chuyên đề học tập và làm theo phong cách, tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh, chuyên đề phát triển vận động,...

- Tích cực làm đồ dùng đồ chơi sử dụng hiệu quả các thiết bị dạy học trên lớp, đổi mới phương pháp dạy trẻ luôn lấy trẻ làm trung tâm.

- Tổ chức tốt các hội thi của trẻ và ngoài ra còn tổ chức tốt các hoạt động ngoại khóa trẻ được vui chơi trải nghiệm từ đó phát huy được tính tích cực ham

học hỏi ở trẻ. Kết quả cụ thể:

- Chất lượng giáo dục: Tổng số trẻ được đánh giá cuối chủ đề là 137 trẻ, tổng số trẻ đạt đánh giá cuối chủ đề từ 85% trở lên. Trẻ nhà trẻ được đánh giá tròn tháng đạt trên 80%.

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

1. Nhà trường thực hiện lập dự toán thu chi, quyết toán, thống kê, báo cáo tài chính và tài sản theo quy định; định kỳ tự kiểm tra tài chính, tài sản, lưu trữ chứng từ thu, chi, quyết toán đầy đủ và công khai. Quy chế chi tiêu nội bộ được bổ sung, cập nhật phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và các quy định hiện hành. Làm tốt công tác quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đúng mục đích và có hiệu quả để phục vụ các hoạt động chăm sóc, giáo dục. Ứng dụng có hiệu quả công nghệ thông tin trong công tác quản lý hành chính, tài sản và các hoạt động trong nhà trường. Không có vi phạm liên quan đến việc quản lý hành chính, tài chính và tài sản theo kết luận của thanh tra, kiểm toán.

2. Các khoản thu và mức thu đối với người học, bao gồm:

- Học phí: Thực hiện thu theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên Quy định mức học phí năm học 2024-2025 và mức học phí từ năm học 2024-2025 đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

- Lệ phí, tất cả các khoản thu và mức thu ngoài học phí, lệ phí (nếu có) trong năm học và dự kiến cho từng năm học tiếp theo của cấp học hoặc khóa học của cơ sở giáo dục trước khi tuyển sinh, dự tuyển thực hiện theo: Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

- Năm học 2025-2026, với tinh thần đoàn kết và sự nỗ lực phấn đấu, nhà trường đã đạt được một số kết quả nổi bật sau:

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước; nội quy, quy chế của nhà trường, của phòng giáo dục.

- 100% giáo viên có trình độ đào tạo trên chuẩn, giáo viên dạy giỏi các cấp 14/17 đạt 80,3%.

- Kết quả tự đánh giá, xếp loại theo chuẩn hiệu trưởng trong trường mầm non: Tổng số CBQL: 03 người; có 03 CBQL được đánh giá, xếp loại trong đó: Mức tốt 3/3 tỷ lệ 100%.

- Kết quả đánh giá, xếp loại theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non: Tổng số giáo viên 17 người; Trong đó: Xếp loại tốt 10/17 tỷ lệ 58,8%, khá 7/17 đạt 41,2% .

- Duy trì số lượng đạt 100% ; tỷ lệ trẻ chuyên cần đạt trên 95%.

- Nhà trường đã thực hiện tốt nhiệm vụ phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, góp phần duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi trên địa bàn xã năm 2025. Chuẩn bị tốt các điều kiện cho thực hiện phổ cập mẫu giáo 3-5 tuổi.

- Nhà trường đã duy trì, giữ vững trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 và kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2.

- Thực hiện tốt việc xây dựng trường mầm non xanh- an toàn - thân thiện; xây dựng trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích; trường học hạnh phúc; không có tai nạn thương tích xảy ra trong nhà trường.

- Làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục, đã huy động được nhiều nguồn lực vật chất tài trợ cho nhà trường để cải tạo cảnh quan môi trường và tu sửa cơ sở vật chất.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non, các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. Tuyên truyền phổ biến kiến thức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ thông qua bảng tin tuyên truyền của trường, lớp trên trang mạng chính thống.

Trên đây là báo cáo thường niên của cơ sở giáo dục thực hiện Chương trình giáo dục mầm non tính đến tháng 12 năm học 2025 - 2026 của Trường mầm non Hệ Muông./.

Nơi nhận:

- Phòng VHXXH (b/c);
- UBND Núi Ngăm (b/c);
- Website trường;
- Lưu trường.

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Thị Hương

